

KHAI THỊ CỦA HÒA THƯỢNG TỊNH KHÔNG

(Kính thưa các bạn đồng học!)

Xen kẽ lời khai thị của HT có những câu tôi chia sẻ thêm, nhưng đều là lời giảng của HT từ các bài giảng khác mà có, tuyệt không dám nói theo ý riêng của mình. Kính mong các bạn hoan hỉ - Vô Danh cư sĩ)

Bài 1: Thâm tín, thiết nguyện đảm bảo vãng sanh

1. Điều kiện vãng sanh là gì?

Trong kinh Vô Lượng Thọ nói với chúng ta về tam bối vãng sanh, thượng bối, trung bối, hạ bối. Điều kiện của tam bối vãng sanh đều là “PHÁT BỒ ĐỀ TÂM, NHẤT HƯỚNG CHUYÊN NIỆM” đều là tám chữ này. Cho thấy rằng tám chữ này là điều kiện trọng yếu nhất của việc tu học vãng sanh Tịnh độ.

“Nhất hướng chuyên niệm” chúng ta hiểu được từ sáng đến tối với câu Phật hiệu này không gián đoạn, không xen tạp. Đây là nhất hướng chuyên niệm.

Còn “Phát bồ đề tâm” thì phát như thế nào đây? Đây mới là rắc rối. Y theo trong kinh Quán Vô Lượng Thọ nói về bồ đề tâm, y theo Đại thừa khởi tín luận nói về bồ đề tâm, ngược lại càng làm cho chúng ta mơ hồ.

2. Thâm tín, thiết nguyện là Vô thượng bồ đề tâm

Ngẫu Ích đại sư ở chỗ này nói hay lắm, nói được quá hay thì ra “thâm tín phát nguyện” tức là “Vô thượng bồ đề tâm”¹. Thảo nào có nhiều người không

¹ Xin chia sẻ thêm: Trong Vô Lượng Thọ Kinh giảng giải, HT có giảng: Thể của tâm bồ đề là tâm chân thành đến cùng tột. “Chân thành” thế nào? Phạm phu chúng ta nhiều người thường hay nói “tôi chân thành mà” đều không phải thật. Chân thành là

biết gì về kinh giáo không biết chữ, xưa nay chẳng nghe kinh qua [như] những cụ bà nhà quê, lúc vãng sanh biết trước giờ chết nào là đứng mà vãng sanh, ngồi mà vãng sanh.

Chúng ta thử hỏi họ đã phát bồ đề tâm chưa? Họ là thâm tín phát nguyện thì bồ đề tâm của họ đã đầy đủ rồi. Nếu quý vị hỏi họ cụ có phát bồ đề tâm không? họ sẽ lắc đầu nói: tôi không biết cái gì gọi là bồ đề tâm, tôi không biết. Họ là tin sâu phát nguyện thì bồ đề tâm của họ đã viên mãn rồi.

Cho nên Ngài Ngẫu Ích đại sư câu này nói hay lắm, khiến cho chúng ta thật sự hiểu rõ rất nhiều người niệm Phật vãng sinh kia thì ra họ thật đã phát bồ đề tâm mà chính họ chẳng biết cái gì gọi là bồ đề tâm, họ đã thành công.

“Hiệp thủ tín nguyện” [Gộp cả hai thứ Tín và Nguyện] “Hiệp thủ tín nguyện” tức là đại bồ đề tâm

“Đích vi Tịnh Độ chỉ nam” [đích xác là kim chỉ nam cho pháp môn Tịnh Độ]

“Nhược tín nguyện kiên cố, Lâm chung thập niệm nhất niệm diệt quyết đắc sanh” [Nếu tín nguyện kiên cố, lâm chung mười niệm hoặc một niệm, cũng quyết định được vãng sanh].

3. Thế nào là thâm tín²?

“một niệm không sanh” (đây chính là nhất niệm, là tâm thanh tịnh). Còn “Thâm tín” là gì? Là trong tâm chỉ có 1 niệm A DI ĐÀ PHẬT, không có niệm thứ 2, cũng chính là nhất niệm nên “thâm tín” chính là tâm Bồ đề;

² Xin chia sẻ thêm: Nhiều bạn nói rằng con tin Phật lắm, rồi ngộ nhận rằng mình chắc đã được “thâm tín”. Trong Vô Lượng Thọ Kinh giảng giải, HT có giảng: Thước đo của lòng tin là gì? Là bạn phải làm được những điều Phật dạy, nếu tin thì nhất định bạn làm, còn không làm tức là bạn không tin. Làm được 100% thì bạn thượng phẩm thượng sanh, làm được 20% bạn hạ phẩm hạ sinh. Ví dụ Phật dạy muốn vãng sinh TPCL phải tu tịnh nghiệp tam Phước. Phước thứ nhất (cũng là thấp nhất) là “Hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, tu thập thiện nghiệp”, bạn

Cho nên Đại sư ở phần trước nói có vãng sanh được hay không quyết định ở nơi **tín nguyện** có hay không. Anh thật sự có tín, thật sự có nguyện, Tín nguyện kiên cố, lâm chung chỉ cần một niệm cũng có thể vãng sanh. Cho nên chúng ta đối với Tây phương thế giới tín tâm, nguyện tâm, không thể nào không có. Chẳng những là có mà còn phải vô cùng mãnh liệt một tý nghi hoặc đều chẳng có, phải tin tưởng như vậy. Còn nguyện thì quyết định nguyện sanh Tây phương tịnh độ. Trên trời có Thiên nhân đến mời anh đi làm Diêm Vương anh cũng không đi tại sao vậy? Ta quyết định phải sinh về Tịnh độ, quyết định phải đi đến Tây phương Cực Lạc thế giới. Đông phương Dược sư Như Lai hiện trước mặt mời anh đến Đông phương tịnh độ. Tôi vừa gặp mặt Dược sư Như Lai đánh lễ ngài một cái, vái một cái và nói: “xin cảm ơn lòng tốt của Ngài, con không đi con phải đi đến tây phương tịnh độ của ADI ĐÀ PHẬT”. Như vậy mới được cái tín nguyện này mới gọi là kiên định, anh mới có thể được sanh.

4. Dù niệm Phật 24/24, thiếu tín nguyện không thể vãng sanh

“*Nhược vô tín nguyện*” giá như anh chẳng có tín nguyện hay là lực lượng của tín nguyện rất là vạn nhược.

“Túng tương danh hiệu trì chí phong xuy bất nhập, vũ đả bất thấp, như ngân tường, thiết bích tương tự, diệc vô đắc sanh chi lý [Nếu không có tín nguyện, dẫu trì danh hiệu đến mức gió thổi chẳng lọt, mưa táp chẳng ướt giống như tường bạc vách sắt thì cũng chẳng có lẽ nào được vãng sanh!]”

Đây là nói nếu anh không có tin có nguyện, Phật hiệu dù niệm nhiều hơn đi nữa mỗi ngày niệm mười vạn tiếng Phật hiệu cũng chẳng thể vãng sanh. Anh cũng chẳng sanh được. Cho thấy rằng tín nguyện quá quan trọng, quá quan trọng.

5. Làm thế nào để tín sâu? Nghe kinh, pháp cho nhiều

đã làm hay chưa? Nếu chưa làm được là chưa phải “tín”, chứ đừng nói đến là “thâm tín” nữa.

Tín nguyện nếu như tôi thật sự xây dựng vẫn còn hoài nghi có lúc tin, có lúc hoài nghi vậy thì anh phải nghe kinh cho nhiều. Nghe tịnh độ tam kinh cho nhiều. Bằng catset chúng tôi nơi đây cả thầy đều có cả. Nghe đi nghe lại từng biến từng biến nghe. Nghe kinh để làm gì? Công đức nghe kinh là đoạn nghi sanh tín giúp anh sanh khởi tin sâu nguyện thiết. Giả như tôi đã thật sự tin rồi thật có thiết nguyện rồi thì kinh có nghe hay không chẳng quan hệ. Cho nên nghe kinh đọc kinh mục đích là đoạn nghi sanh tín. Phải biết đạo lý này. Nếu có nghi thì kinh không thể nào không nghe, nếu anh không nghe thì cái gốc nghi không đoạn tương lai sẽ làm trở ngại sự vãng sanh của anh.

Thật sự tin, thật sự phát nguyện thì kinh có niệm hay không niệm cũng chẳng quan hệ, lúc đó quan trọng nhất là một câu danh hiệu, danh hiệu là quan trọng nhất. Danh hiệu là niệm càng nhiều, tương lai phẩm vị anh càng cao đạo lý là ở chỗ này.

“Tu tịnh nghiệp giả, bất khả bất tri dã” [*Người tu Tịnh nghiệp chẳng thể không biết điều này*]: đây tức là những người niệm phật cầu vãng sanh không thể nào không biết đạo lý này.

6. Thế nào là chánh trợ song tu?

“Bồ đề chánh đạo danh thiện căn” [*Chánh đạo Bồ Đề gọi là “thiện căn”*], đây là thân nhân (tức là cái nhân trực tiếp);

“Chủng chủng trợ đạo bố thí, trì giới, thiên định” [*Các món trợ đạo như Thí, Giới, Thiên v.v..*] đây là phước đức, cái này là trợ duyên.

Chúng ta thường nói: chánh trợ song tu, phải biết cái nào là chánh, cái nào là trợ. Chánh và trợ trong kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật nói với chúng ta rất rõ ràng, rất minh bạch, đặc biệt nữa là chú giải của Thiện đạo Đại sư quý vị nên đọc kỹ thì quý vị sẽ hiểu rõ tất cả ***“chỉ tín nguyện chấp trì danh hiệu tất nhất nhất thanh tất cụ đa thiện căn phước đức”*** [*Chỉ có tín nguyện, chấp trì danh hiệu thì mỗi một tiếng đều đầy đủ nhiều thiện căn, phước đức*]

Trong kinh DIỆU Phậ nói với chúng ta: **“Bất khả dĩ thiện căn phước đức nhân duyên đắc sanh bỉ quốc”** [*Chẳng thể dùng chút thiện căn, phước đức, nhân duyên để sinh về cõi nước ấy*]. Nếu chúng ta trong một đời, trong đời sống sinh hoạt hàng ngày từ sáng tới tối ngày ngày đều chánh trợ song tu như vậy, thì thiện căn phước đức nhân duyên đã viên mãn, đã đầy đủ.

“Lục thú, tứ sanh, đản văn Phậ danh, tức đa kiếp thiện căn thành thực. Ngũ Nghịch, Thập Ác giai danh “thiện” dã. [*sáu nẻo, tứ sanh, chỉ nghe được danh hiệu Phậ thì đã là thiện căn trong nhiều kiếp chín muồi. Kẻ Ngũ Nghịch, Thập Ác cũng đều gọi là “thiện” cả*]

Điều này cũng là sự khai thị bất khả tư nghì. “Lục thú” là lục đạo, tứ sanh là thai noãn, thấp hóa, Thai sanh, noãn sanh, thấp sanh, hóa sanh, bốn chữ này đem chỗ có tất cả chúng sanh trong lục đạo đều bao quát hết cả, tức là lục đạo chúng sanh chỉ cần nghe đến danh hiệu của ADI ĐÀ PHẬT đó tức là nhiều đời nhiều kiếp thiện căn thành thực.

Tại vì sao? Nếu chẳng phải là thiện căn thành thực thì trong một đời này của anh chẳng nghe được danh hiệu ADI ĐÀ PHẬT này chớ tưởng rằng từ sáng đến tối nghe được danh hiệu ADI ĐÀ PHẬT này có gì là hiếm lạ, có gì là phi thường đâu. Nếu như anh nghĩ cho thật kỹ thì anh có thể phát hiện điều đó thật là bất khả tư nghì.

Chúng ta không nói đến lục thú tứ sanh chúng ta chỉ nói đến số người hiện nay trên địa cầu này. Hiện nay nhân khẩu trên địa cầu này có đến bốn mươi ức:

- trong bốn mươi ức người này có được mấy người biết được Phậ giáo, con số này rất ít, rất ít chưa đến một nửa. Nhiều nhất là 1/3, có thể gần như vậy, nên có đến mười mấy ức người vậy;

- trong số mười mấy ức người này lại có được mấy người được nghe Phậ pháp đại thừa, có lẽ 1/3 đều chưa có. Nghe được Phậ pháp đại thừa là vô cùng hy hữu

- trong Phật pháp đại thừa lại có được mấy người nghe được pháp môn Tịnh độ.

Cứ ví từng tầng, từng tầng một mà đào thải xuống đến cuối cùng chẳng còn được mấy người. Quý vị chính là mấy người này đây, quý vị xem điều này hiem lạ biết chừng nào, bất khả tư nghì, quá là bất khả tư nghì. Từng tầng, từng tầng mà đào thải xuống, quý vị mới biết được nếu chẳng phải nhiều đời nhiều kiếp thiện căn thành thực thì quý vị làm sao có thể nghe đến được.

Cho nên dù cho trong đời này tạo tác ngũ nghịch thập ác đã làm tội nghiệp rất nặng, đó là gì? Là vì chẳng gặp được Phật pháp, đời này lúc đi đầu thai sanh vào hoàn cảnh không tốt mê hoặc điên đảo chẳng nghe được Phật pháp mới tạo nhiều tội nghiệp như vậy. Vừa mới nghe đến danh hiệu của ADI ĐÀ PHẬT liền sanh tâm hoan hỷ. Hoan hỷ tâm này tức là sám hối, tức là hối cải. Đã biết sai rồi, ta một lòng hướng Phật muốn cầu sanh tịnh độ, cho nên ngũ nghịch thập ác nghe đến danh hiệu sanh tâm hoan hỷ, sửa lỗi tu thiện nhất tâm niệm Phật cầu sanh tịnh độ. Họ đều là người thiện, đều là người đại thiện. Nếu không phải đại thiện làm sao được vãng sanh làm sao được một đời bất thối thành Phật.

Quý vị hãy từ chỗ này tỉ mỉ để tham cứu, quý vị mới biết được danh hiệu công đức quả thật bất khả tư nghì. “Văn như tín” (Sau khi nghe rồi thì tin), “tín như nguyện” (Sau khi tin, sau khi tin sâu thì tự nhiên phát nguyện) nhất định cầu sanh. Cái niệm cầu sanh này hết sức là mãnh liệt thì người này quyết định được sanh. Bởi vì được vãng sanh cùng không là xem cái tâm tín nguyện này của anh có kiên cố hay không? Có thanh tịnh hay không? Nếu tâm thanh tịnh tức là tín tâm này, trong nguyện tâm này quyết định không xen tạp, đối với thế gian này chẳng có tham ái, chẳng có lưu luyến.

Nếu có tham ái, lưu luyến tức là đã xen tạp thì tâm đó không thanh tịnh, thì cái tín kia chẳng phải **tịnh tín**³. Cho nên đối với thế gian này chẳng có lưu

³ Xin chia sẻ thêm: Thâm Tín như HT giảng đây phải là “tịnh tín”, là tín tâm thanh tịnh.

luyện, chẳng có tham ái, quyết không xen tạp mới chịu chấp trì như vậy tự tự nhiên chịu niệm phật thì thời thời khắc khắc anh sẽ niệm phật không gián đoạn.

“Bất tín bất nguyện dữ bất văn đẳng” [*Chẳng tin, chẳng nguyện thì cũng giống như chẳng nghe*]. Tuy anh nghe được, nghe được rồi thì sao? anh chẳng hoan hỷ, chẳng tin cũng chẳng muốn cầu sanh Cực Lạc thế giới. Đây là vì thiện căn của anh chưa thành thực, thiện căn chưa được phát thiện nghe cũng như chưa từng nghe. Điều này chẳng dễ.

(Phần giải thích âm hán văn trong ngoặc vuông, chữ màu xanh được trích từ: Phật Thuyết A Di Đà Kinh Yếu Giải Giảng Ký - Phần 7 - Diêu Tân Tam Tạng Pháp Sư Cư Ma La Thập dịch kinh - Sa-môn Tây Hữu Ngẫu Ích Trí Húc chú giải vào đời Thanh - Pháp sư Tịnh Không giảng thuật - Cư sĩ Lưu Thừa Phù ghi chép - Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa (theo bản in của Phật Đà Giáo Dục Cơ Kim Hội năm 2006) - Giáo duyệt: Minh Tiến, Huệ Trang, Vạn Từ và Đức Phong

-
- Tâm Thanh tịnh là gì? Là phải buông bỏ được tham sân si mạn.
 - Làm thế nào để buông được tham sân si mạn? Phải học đoạn tham trước thì sân si sẽ không còn, vì sân chẳng qua là do tham không được mà thôi, si cũng vậy;
 - Làm thế nào để buông được tham? Phật dạy trước tiên phải bố thí, làm mãi thanh quen sẽ diệt trừ được tâm tham.
 - Bố thí gì? Nội tài và ngoại tài, đây chính là hy sinh phụng hiến;
 - Nhưng hy sinh phụng hiến ai trước? Cha mẹ trước, sau mới đến người thân, rồi đến bá tánh. Bởi vì cha mẹ là người có công ơn lớn nhất đối với chúng ta mà chúng ta còn không thương yêu, thì làm sao có thể thương yêu được người ngoài đây. Hiếu kinh có dạy “bất ái kỳ thân nhi ái tha nhân giả vị chi bội đức (là cha mẹ mình mà mình không thương yêu lại bảo rằng thương yêu người ngoài thì đây là phản bội đạo đức).
 - Vậy muốn học hiếu kính với cha mẹ thì phải học từ đâu? Đệ Tử Quy. Cho nên đây chính là nền tảng tu hành, dù bạn tu pháp môn nào thì cũng phải có nền tảng hiếu kính trước tiên. Mười phương ba đời chư Phật không có vị nào thành tựu Phật mà không bắt đầu từ chữ hiếu. Vậy bạn có khác được không?